

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH  
BỆNH VIỆN NHÂN ÁI

Số: 871/TB-BVNA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 25 tháng 10 năm 2024

## THÔNG BÁO

Về việc đề nghị báo giá hoá chất nội kiểm

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về Quản lý thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn thực hiện quản lý chất lượng xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 04 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Bệnh viện Nhân Ái chuẩn bị thực hiện gói thầu “Hàng hoá – Hoá chất nội kiểm năm 2025” theo hình thức chào hàng cạnh tranh.

Nhằm có cơ sở xây dựng giá gói thầu. Bệnh viện Nhân Ái kính mời Quý Công ty có đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm và tư cách pháp nhân gửi báo giá tham gia. Cụ thể như sau:

- Bên yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân Ái, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Nội dung yêu cầu báo giá: Theo phụ lục đính kèm

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 28 tháng 10 năm 2024.

Hình thức nhận báo giá: Bằng đường mail theo địa chỉ: phongvttbbytna@gmail.com hoặc đường công văn theo địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế – Bệnh viện Nhân Ái, xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Rất mong nhận được báo giá từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các Công ty;

- Lưu: VT, P.VTTBYT (NVT)



Nguyễn Phi Khanh



**DANH MỤC HOÁ CHẤT NỘI KIỂM**  
(Đình Kiểm Thôn) Báo số 871 /TB-BVNA ngày 25 tháng 10 năm 2024)



Stt	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật/Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hóa chất nội kiểm sinh hóa, mức 2	Dạng đông khô để bảo quản 2-8oC. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 7 ngày 2-8 oC hoặc 28 ngày ở -20oC. Đáp ứng trên 65 thông số bao gồm D-3-Hydroxybutyrate, Folate hoặc tương đương. Thẻ tích đóng gói tối thiểu 100ml hoặc tương đương	20 x 5 ml	Hộp	1
2	Hóa chất nội kiểm sinh hóa, mức 3	Dạng đông khô để bảo quản 2-8oC. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 7 ngày 2-8 oC hoặc 28 ngày ở -20oC. Đáp ứng trên 65 thông số bao gồm D-3-Hydroxybutyrate, Folate hoặc tương đương. Thẻ tích đóng gói tối thiểu 100ml hoặc tương đương	20 x 5 ml	Hộp	1
3	Hóa chất nội kiểm Protein, mức 2	Dạng lỏng dùng liền để dùng sử dụng và bảo quản ở 2-8oC. Thành phần 100% từ người. Đáp ứng 26 thông số. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 30 ngày 2-8oC hoặc tương đương.	Hộp/3 x 1 ml	Hộp	12
4	Hóa chất nội kiểm Protein, mức 3	Dạng lỏng dùng liền để dùng sử dụng và bảo quản ở 2-8oC. Thành phần 100% từ người. Đáp ứng 26 thông số. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 30 ngày 2-8oC hoặc tương đương.	Hộp/3 x 1 ml	Hộp	12
5	Hóa chất nội kiểm bộ mỡ, mức 2	Dạng đông khô. Thành phần 100% từ người. Đáp ứng 7 thông số. Bảo quản 2-8oC. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 7 ngày 2-8oC hoặc 28 ngày ở -20oC hoặc tương đương	Hộp/5 x 3 ml	Hộp	4
6	Hóa chất nội kiểm bộ mỡ, mức 3	Dạng đông khô. Thành phần 100% từ người. Đáp ứng 7 thông số. Bảo quản 2-8oC. Độ bền mỡ nắp tối thiểu 7 ngày 2-8oC hoặc 28 ngày ở -20oC hoặc tương đương	Hộp/5 x 3 ml	Hộp	4



Stt	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật/Thông số kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
7	Hóa chất nội kiểm bộ tim mạch, 3 mức	Dạng đồng khô. Thành phần 100% từ người. Đáp ứng 7 thông số. Bảo quản 2-8oC. Độ bền mở nắp tối thiểu 5 ngày 2-8oC hoặc 28 ngày -20oC hoặc tương đương	Hộp/3 x 2 ml	Hộp	6
8	Hóa chất nội kiểm tổng phân tích nước tiểu, mức 1	Thành phần 100% từ nước tiểu người. Đáp ứng 13 thông số. Bảo quản 2-8oC. Mở nắp tối thiểu 30 ngày 2-8oC hoặc tương đương	Hộp/12 x 12 ml	Hộp	1
9	Hóa chất nội kiểm tổng phân tích nước tiểu, mức 2	Thành phần 100% từ nước tiểu người. Đáp ứng 13 thông số. Bảo quản 2-8oC. Mở nắp tối thiểu 30 ngày 2-8oC hoặc tương đương	Hộp/12 x 12 ml	Hộp	1
10	Hóa chất nội kiểm Huyết học, 3 mức	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học 3 thành phần, 3 mức: Thấp-Trung-Cao; Trạng thái vật lý: chất lỏng; Màu: đỏ sẫm; Độ pH: trung tính; Tính tan: tan trong nước; Thành phần: Hồng cầu người, bạch cầu bị kích thích và tiểu cầu của động vật có vú	3 x 3 ml	Bộ	8
<b>Tổng cộng: 10 khoản</b>					